

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày 27-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Minh Nghiệp
2. Ông Đinh Quốc Phong

-Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 27/10/2017, tại trụ sở UBND thị trấn So, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai- lưu động vụ án hình sự thụ lý số 49/2017/HSST, ngày 03/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2017/HSST-QĐ ngày 13/10/2017 đối với bị cáo:

HOÀNG ANH D - sinh 1983 tại huyện C- tỉnh Phú Thọ; cư trú tại: khu 05- xã C - huyện C - tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Hoàng Văn T - sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị G - sinh năm 1954; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; danh chỉ bản số 084 do Công an huyện C lập ngày 28/4/2017; bị bắt tạm giữ ngày 27/4/2017, chuyển tạm giam ngày 30/4/2017, hiện tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Đỗ Quyết C - sinh năm 1987; cư trú tại: Khu 02, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị G - sinh năm 1954; trú tại: khu 05, xã C, huyện C - tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

3. Anh Bùi Kim T- sinh năm 1988; cư trú tại: Khu 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Thành K - sinh năm 1990; cư trú tại: Khu 14, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản cáo trạng số 55/KSĐT, ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã quyết định truy tố bị cáo Hoàng Anh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự với các tình tiết phạm tội như sau: Khoảng 21 giờ ngày 27/4/2017 tại đường liên thôn thuộc khu 5, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện C phối hợp cùng công an xã C, huyện C phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Anh D, Sinh năm 1983 đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Quyết C, sinh năm 1987, nơi ĐKNKTT: Khu 2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên tay phải của D số tiền là 400.000đ; thu giữ trên tay phải của C 02 gói giấy, trong đó: 01 gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng; 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng. Bên trong cả 02 gói giấy đều có chất bột cục màu trắng (Tại chỗ D và C khai nhận khi C vừa đưa số tiền 400.000đ cho D, D đưa 02 gói ma túy Heroine cho C, thì bị bắt quả tang); thu giữ tại túi quần bên trái phía trước D đang mặc số tiền 100.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu vàng, bên trong có 01 sim số 0966.706.178; thu giữ tại túi quần bên phải phía trước C đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, bên trong có 01 sim số 0962.471.314.

Cách chỗ C và D đang đứng để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy khoảng 02 mét có Bùi Kim T, sinh năm 1988, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 4, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Thu giữ của Bùi Kim T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II màu trắng có Biển kiểm soát: 19H4.7966.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Hoàng Anh D ở khu 5, xã C, huyện C. Vật chứng thu giữ: Thu trên giường trong phòng ngủ nhà Hoàng Anh D (phòng thứ 2 đi từ ngoài vào): 01 lọ nhựa màu trắng bên trong đựng 09 gói giấy. Trong đó: 03 gói có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng; 06 gói giấy có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong cả 09 gói giấy đều có chất bột cục màu trắng; thu giữ trong túi xách màu đen trong phòng ngủ nhà Hoàng Anh D (phòng thứ 2 đi từ ngoài vào) số tiền 2.500.000đ và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Anh D.

Tại kết luận giám định số 410/KLGD ngày 28/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 (vật chứng thu giữ của Đỗ Quyết C ngày 27/4/2017 tại đường liên thôn thuộc khu 5, xã C, huyện C) gửi đến giám định có khối lượng (trọng lượng) là: 0,0359gam (không thấy không ba năm chín gam, không kể bao bì), có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, Số thứ tự: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ. Hàm lượng Heroine có trong 0,0359gam mẫu chất bột cục màu trắng gửi giám định là 71,714%.

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 (Vật chứng thu giữ tại nhà Hoàng Anh D ngày 27/4/2017) gửi đến giám định có khối lượng (trọng lượng) là: 0,2158gam (không thấy hai một năm tám gam, không kể bao bì), có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, Số thứ tự: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ. Hàm lượng Heroine có trong 0,2158gam mẫu chất bột cục màu trắng gửi giám định là 69,730%.

Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm:

A1=0,0000gam mẫu; A2 = 0,0731 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao bì giấy “MẪU TRẮ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc”. (Bút lục 31 đến 32).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 20 giờ ngày 27/4/2017 Hoàng Anh D đang ở nhà tại khu 5, xã C, huyện C thì Đỗ Quyết C dùng số điện thoại di động 0962.471.314 gọi đến số điện thoại di động của D có số 0966.706.178. Qua điện thoại C hỏi D: “Anh có hàng không bán cho em hai cái, mỗi cái hai trăm” (D hiểu ý C hỏi mua ma túy của D), D bảo “có” và bảo C đợi ở đoạn đường liên thôn thuộc khu 5, xã C, huyện C gần nhà D. Chiến thuê xe ôm của một người đàn ông C không rõ tên, tuổi và địa chỉ đến để gặp D mua ma túy. Khi đi đến ngã ba xã C, huyện C thì C gặp Bùi Kim T. T rủ C về nhà T ăn cơm, C đồng ý và lên xe đi cùng T. Trên đường đi C bảo T đưa C đi gặp bạn một lúc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi C đã đến điểm hẹn thì C điện thoại lại cho D để thông báo. D lấy 02 gói ma túy đã chuẩn bị từ trước một mình đi bộ ra chỗ hẹn C. Đến đoạn đường liên thôn thuộc khu 5, xã C thì D thấy C đứng một mình bên lề đường, cách đó khoảng 2m có Bùi Kim T ngồi trên xe mô tô. D lại chỗ C đang đứng thì C hỏi mua của D 02 gói ma túy, mỗi gói giá 200.000đ và đưa cho D 400.000đ, D cầm tiền trên tay và đưa cho C 02 gói ma túy mà D đã chuẩn bị sẵn. Khi C vừa cầm ma túy D đưa thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi mua bán trái phép ma túy của D như đã nêu trên.

Ngoài lần C mua ma túy của D như đã nêu ở trên, C còn khai nhận đã 01 lần mua ma túy Heroine của D. Cụ thể: Vào khoảng 20 giờ ngày 23/4/2017 tại đoạn đường liên

thôn thuộc khu 5, xã C, huyện C, D đã bán cho C 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ.

Tại cơ quan điều tra D khai nhận trong các ngày 23/4/2017 và 27/4/2017 D đã 02 lần bán ma túy Heroine cho C như C đã khai ở trên.

Về nguồn gốc số ma túy mà Hoàng Anh D 02 lần bán cho Đỗ Quyết C vào các ngày 23/4/2017, ngày 27/4/2017 và số ma túy thu giữ tại nhà D, D khai nhận như sau: Bản thân là người nghiện ma túy nên vào tháng 3 năm 2017 khi D đi làm thuê ở thành phố Lào Cai thì tại Cầu K, thuộc thành phố L, D có gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (D không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này). D mua của người đàn ông này 01 gói ma túy heroine với giá 1.200.000đ, sau đó D mang gói ma túy về nhà ở xã C, huyện C chia gói ma túy ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời (D không nhớ chia gói ma túy trên thành bao nhiêu gói nhỏ).

Đối với Đỗ Quyết C đã 02 lần mua ma túy Heroine của D về để sử dụng cho bản thân nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với C. Bùi Kim T là người điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 19H4-7966 (do T mượn của anh Nguyễn Thành K, sinh năm 1990, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 14, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ) chở C đến gặp D để C mua ma túy của D. Tuy nhiên, T không biết việc mua bán ma túy giữa C và D, anh K không biết việc T chở C đi mua ma túy của D nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với T, còn chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 19H4-7966 ngày 07/7/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho anh Khoa là đúng quy định của pháp luật. Số tiền 2.500.000đ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu giữ tại nhà ở của Hoàng Anh D, trong đó có 1.500.000đ là tiền bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1954 (mẹ đẻ của D) đưa cho D đi lấy hàng tạp hóa về để bà bán nên ngày 10/7/2017 CQCSĐT Công an huyện C đã trả lại cho bà G.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Anh D giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra.

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

-Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Anh D.

-Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 41 của Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 400.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, bên trong có 01 sim số 0962471314, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu vàng, bên trong có 01 sim số 0966706178.

+Tru thu của bị cáo Hoàng Anh D 200.000đ để sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 410/KLGĐ ngày 28/4/2017 ghi “mẫu trả”, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

+Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh D 01 Giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Anh D và 1.100.000đồng, nhưng tạm giữ 1.100.000đ để đảm bảo thi hành án.

+Xác nhận Cơ quan CSĐT-Công an huyện C đã giao trả cho anh Nguyễn Thành K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda DreamII, biển kiểm soát 19H4-7966; bà Nguyễn Thị G 1.500.000đồng .

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và trình bày lời nói sau cùng như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo cam đoan không bao giờ tái phạm nữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tổ tụng hình sự: Các quyết định tổ tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tổ tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tổ tụng của Viện kiểm sát và hành vi tổ tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Hoàng Anh D tại phiên tòa về nguồn gốc chất ma túy, thời gian, địa điểm, số lần bán trái phép chất ma túy cho anh Đỗ Quyết C phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, nên có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Anh D đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho anh Đỗ Quyết C, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ, ngày 23/4/2017, tại đoạn đường liên thôn thuộc khu 05, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Hoàng Anh D đã bán cho anh Đỗ Quyết C 01 gói nhỏ chất ma túy với giá 200.000đồng.

Lần 2: Khoảng 21 giờ, ngày 27/4/2017, tại đoạn đường liên thôn thuộc khu 05, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Hoàng Anh D bán trái phép cho anh Đỗ Quyết C 0,0359gam chất bột cục màu trắng có hàm lượng chất ma túy Heroin là 71,714%, với giá 400.000đồng.

Đồng thời, Hoàng Anh D còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,2158gam chất bột cục màu trắng có hàm lượng chất ma túy Heroin là 69,730% nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Anh D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự. Do vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Hoàng Anh D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, góp phần làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án, nhưng là người nghiện ma túy.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh chống và phòng ngừa chung tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù với mức đủ để các bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 194 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, kết quả xác minh của Cơ quan điều tra cho thấy bị cáo sống cùng bố, mẹ đẻ và không có tài sản riêng. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Anh D.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 400.000đồng mà bị cáo có được do bán ma túy cho anh Đỗ Quyết C ngày 27/4/2017 là tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell thu giữ của bị cáo D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của anh Đỗ Quyết C đều là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 200.000đồng mà bị cáo D thu được từ việc bán ma túy cho anh Đỗ Quyết C ngày 23/4/2017, cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

- Giấy chứng minh thư mang tên Hoàng Anh D và 1.100.000đ đã thu giữ của bị cáo Hoàng Anh D không liên quan tới tội phạm, cần trả lại cho bị cáo D. Nhưng tạm giữ số tiền 1.100.000đồng để đảm bảo thi hành án.

- Số chất bột cục màu trắng có chứa chất ma túy Heroin còn lại sau giám định đựng trong bì niêm phong, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy.

- 1.500.000đồng trong tổng số 2.500.000đồng đã thu giữ tại nhà gia đình bà Nguyễn Thị G, là tiền do bà G gửi bị cáo D mua hàng hộ và xe mô tô biển kiểm soát 19H4-7966 thu giữ từ anh Bùi Kim T đều không liên quan tới tội phạm, nên Cơ quan CSĐT trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Anh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Đỗ Quyết C với lý do như bản cáo trạng nêu trên, là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Anh D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 27/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Khoản 1 và Khoản 2 điều 41 của Bộ luật hình sự và các Điểm a, b, c, d Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu của: bị cáo Hoàng Anh D 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu vàng, bên trong có 01 sim số 0966706178; anh Đỗ Quyết C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu trắng, bên trong có 01 sim số 0962471314 để sung quỹ Nhà nước (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện C ngày 03/10/2017).

- Truy thu của bị cáo Hoàng Anh D 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 410/KLGD ngày 28/4/2017 ghi “mẫu trả”, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Bên trong có 0,0731 chất bột cục màu trắng có hàm lượng chất ma túy Heroin là 69,730% (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện C ngày 03/10/2017).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh D 01 Giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Anh D và 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ số tiền 1.100.000đồng để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận Cơ quan CSĐT- Công an huyện C đã trả lại cho bà Nguyễn Thị G (Mẹ đẻ bị cáo Hoàng Anh D) 1.500.000đồng; anh Nguyễn Thành K 01 xe mô tô nhãn hiệu DreamII, biển kiểm soát 19H4-7966 (Theo biên bản về việc trả lại tài sản lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

Áp dụng các khoản 1, 2 điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hoàng Anh D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Hoàng Anh D có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng

